

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ RÈN LUYỆN KỸ NĂNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CHO HỌC VIÊN SAU ĐẠI HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Phạm Thị Thu Hoa

Trường ĐHKHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Trên cơ sở nghiên cứu thực trạng kỹ năng nghiên cứu khoa học (NCKH) cũng như việc rèn luyện kỹ năng này ở học viên sau đại học Trường ĐHKHXH&NV (*Thực trạng việc rèn luyện kỹ năng NCKH của học viên sau đại học Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn*, Tạp chí Tâm lý học, số 9/2007), chúng tôi mạnh dạn đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả rèn luyện kỹ năng NCKH cho học viên sau đại học như sau:

1. Nhóm giải pháp đối với lãnh đạo, quản lý

Trước hết cần thống nhất nhận thức trong cán bộ, giảng viên, học viên, các cơ quan về vấn đề NCKH của học viên trong quá trình đào tạo

Đây là giải pháp hàng đầu nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động từ trên xuống dưới, từ cơ quan quản lý đến giảng viên, học viên. Phải làm cho mỗi người nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của hoạt động NCKH đối với học viên và vấn đề rèn luyện kỹ năng NCKH cho học viên trong quá trình đào tạo.

Kỹ năng NCKH trực tiếp giúp người học lĩnh hội tri thức trong quá trình học tập và nghiên cứu. Khác với học ở đại học, học sau đại học là quá trình nghiên cứu, tìm tòi, khám phá trên cơ sở định hướng, hướng dẫn của giảng viên. Học sau đại học là quá trình thực sự phát huy tính độc lập, sáng tạo, chủ động, tích cực của người học trong cả việc phát hiện vấn đề, giải quyết vấn đề

và trình bày một vấn đề. Tất cả những nội dung này đều thuộc vào kỹ năng NCKH.

Kỹ năng NCKH trực tiếp giúp học viên biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo. Đây là bản chất của học sau đại học. Kỹ năng NCKH còn trực tiếp giúp học viên tiếp cận và tập dượt cho việc viết tiểu luận, báo cáo, thu hoạch và làm luận văn tốt nghiệp; tạo cơ sở vững chắc cho học viên tìm tòi khám phá tri thức sau khi tốt nghiệp.

Chính vì vậy, nhà trường cần xây dựng môi trường NCKH để mỗi học viên tìm thấy động lực, hứng thú và giá trị thiết thực từ hoạt động NCKH. Thông qua đó, tích cực rèn luyện kỹ năng NCKH để đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu của hoạt động NCKH trong nhà trường.

Thứ hai, nhà trường cần bồi dưỡng cho học viên về kỹ năng NCKH trong quá trình đào tạo và có thể tập trung vào những vấn đề sau:

- Lựa chọn những nội dung, những vấn đề về kỹ năng NCKH mà ở học viên còn hạn chế như việc lựa chọn, thiết lập một vấn đề, tìm mâu thuẫn, hướng giải quyết vấn đề đặt ra...

- Các kỹ năng cơ bản mà học viên cần được bồi dưỡng là: Kỹ năng phát hiện, lựa chọn vấn đề nghiên cứu; kỹ năng thiết lập mối liên hệ giữa các vấn đề, các mâu thuẫn đặt ra trong vấn đề nghiên cứu; kỹ năng lập luận, giải quyết vấn đề; kỹ năng trình bày một vấn đề nghiên cứu. Bên cạnh đó, cần hướng dẫn cả qui trình các bước, các giai đoạn của việc tiến hành nghiên cứu.

- Thường xuyên tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm về kỹ năng NCKH của học viên ở từng khoá, từng khoa, để thông qua đó truyền đạt kinh nghiệm nghiên cứu cho học viên.

- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề về các nội dung của kỹ năng NCKH, trong đó tập trung vào những kinh nghiệm trong phát hiện vấn đề nghiên cứu, cách tổng hợp xử lý thông tin; cách giải quyết vấn đề và cách trình bày một nội dung khoa học tóm tắt, sao cho logic, đúng đối tượng và cách tiếp cận của chuyên ngành đào tạo.

- Phối hợp với giáo viên trong giảng dạy, định hướng sao cho vừa phát triển được tri thức, vừa phát triển được kỹ năng NCKH cho học viên trong quá trình đào tạo.

- Tổ chức các đợt sinh hoạt khoa học để học viên có nhiều cơ hội được trình bày, trao đổi với nhau về một vấn đề khoa học; thông qua đó phát triển các kỹ năng NCKH và tạo động lực cho hoạt động nghiên cứu của học viên.

Thứ ba, tổ chức cho học viên tiến hành hoạt động NCKH trong quá trình đào tạo

Đây là biện pháp trực tiếp rèn luyện kỹ năng NCKH cho học viên; đồng thời còn là quá trình tạo động cơ, tình hướng cho việc nghiên cứu. Để thực hiện

biện pháp này cần phải:

- Tổ chức tốt các loại hình, các cấp độ khác nhau của việc nghiên cứu như: viết tiểu luận, thu hoạch, viết tin, viết báo cáo chuyên đề, viết bài tham luận trong các hội thảo, hội nghị từ thấp đến cao, viết bài đăng báo, tạp chí... qua đó rèn luyện kỹ năng NCKH cho học viên (26,6% học viên lựa chọn biện pháp này).

- Làm tốt công tác định hướng, nêu vấn đề nghiên cứu sát, phù hợp với nội dung của chuyên ngành học tập; những vấn đề do mâu thuẫn từ thực tiễn đặt ra; những vấn đề người học quan tâm cũng như yêu cầu của quá trình học tập, tránh chung chung, dàn trải hoặc quá cao, vượt tầm nghiên cứu của học viên.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giúp đỡ kịp thời, giải quyết những khó khăn học viên gặp phải; xây dựng kế hoạch, có các biện pháp chỉ đạo sát sao hoạt động nghiên cứu của học viên.

Thứ tư, phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của các thành phần, các bộ phận trong tổ chức hoạt động NCKH của học viên

- *Đối với cơ quan quản lý khoa học:*

- + Làm tốt công tác quản lý vĩ mô, khâu kế hoạch, định hướng, phát động phong trào NCKH; đồng thời làm tốt công tác đảm bảo các cơ sở vật chất, tài liệu cho hoạt động NCKH của học viên.

- + Xây dựng hệ thống qui chế hoạt động NCKH thống nhất, ổn định, hướng vào phát huy tốt vai trò, khả năng của các bộ phận, thành phần tham gia hoạt động NCKH.

- + Thực hiện tốt chức năng quản lý và chỉ đạo của cơ quan chuyên ngành.

- *Đối với Phòng QL NCKH & ĐTSĐH:*

- + Làm tốt khâu kế hoạch, tổ chức thực hiện ở cấp khoa, bộ môn; xây dựng hệ thống các bộ phận giúp cho việc triển khai, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá, nghiệm thu và công bố kết quả của sản phẩm nghiên cứu; làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

- + Xây dựng qui chế về hoạt động NCKH cho học viên; kết hợp được việc nghiên cứu trong học tập với nghiên cứu các đề tài các cấp do Trường quản lý.

- + Xây dựng và tổ chức tốt phong trào NCKH không chỉ ở sinh viên mà ở cả học viên sau đại học của Trường; gắn việc rèn luyện kỹ năng NCKH cho học viên với việc xây dựng đơn vị, xây dựng cán bộ, đảng viên trong nhà trường.

- + Đổi mới phương pháp quản lý học viên, quản lý nội dung và tiến độ là chính; phát huy mạnh mẽ vai trò của cán bộ kiêm chức, tập thể lớp chuyên ngành trong hoạt động NCKH và rèn luyện kỹ năng NCKH cho học viên.

- *Đối với các lớp học viên:*

+ Xác định tốt vai trò, trách nhiệm của học viên trong việc rèn luyện kỹ năng NCKH. Coi đây vừa là phong trào, vừa là nhiệm vụ và là một mặt của quá trình đào tạo sau đại học.

+ Xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công rõ ràng đối với từng cá nhân, từng nhóm cho từng vấn đề nghiên cứu mà khoa chuyên môn yêu cầu. Tránh chung chung, phiến diện.

+ Động viên và phát huy tốt bộ phận nòng cốt, những người có khả năng nổi trội làm đầu tàu và xung kích trong phong trào nghiên cứu của lớp.

+ Tạo ra môi trường, không khí thi đua trong học viên về hoạt động NCKH. Từ đó khơi dậy tiềm năng và sức sáng tạo trong quá trình nghiên cứu, thông qua đó rèn luyện kỹ năng NCKH cho học viên.

- *Thứ năm, làm tốt công tác thi đua khen thưởng trong hoạt động NCKH của học viên*

Công tác thi đua khen thưởng là một khâu rất quan trọng trong quá trình rèn luyện kỹ năng NCKH cho học viên. Làm tốt công tác này sẽ tạo ra động lực kích thích hoạt động NCKH nói chung và rèn luyện kỹ năng NCKH nói riêng.

Công tác thi đua khen thưởng vừa phải phát động được, duy trì được và phát triển được phong trào NCKH trong các khoa, bộ môn cũng như trong nhà trường; vừa thu hút, kích thích được tính tích cực của mỗi người trong nghiên cứu và công bố các sản phẩm nghiên cứu của mình.

2. Nhóm giải pháp đối với giảng viên

Thứ nhất, cần đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng kích thích, phát triển tư duy và phương pháp nghiên cứu của học viên

Lý luận dạy học chỉ ra rằng: phương pháp dạy quyết định phương pháp học và tác động trực tiếp đến kỹ năng NCKH của học viên. Do vậy, đổi mới phương pháp dạy là một khâu cực kỳ quan trọng nhằm phát triển kỹ năng NCKH cho học viên trong quá trình đào tạo sau đại học. (38,3% học viên được hỏi cũng đồng ý với giải pháp này).

Đổi mới phương pháp dạy cần tập trung vào một số khâu sau:

- Thực hiện tốt dạy học theo chuyên đề, đặc biệt các chuyên đề sâu. Trong các chuyên đề cần tập trung giải quyết cho được các nội dung: lịch sử của vấn đề; cơ sở lý luận và thực tiễn của vấn đề; bản chất, nội dung của vấn đề; việc ứng dụng giải quyết tình hình thực tiễn ra sao; xu hướng vận động phát triển của vấn đề...

- Đề cao phương pháp giảng dạy nêu vấn đề; gợi mở, kích thích tính chủ động, sáng tạo và khả năng tìm tòi, nghiên cứu của học viên.

- Nội dung giảng dạy phải đảm bảo tính chuyên sâu, hiện đại; thông tin

phải kết hợp chặt chẽ tính định hướng, tính đa chiều, tính mở làm cơ sở cho học viên tìm tòi, khám phá.

- Các nội dung lựa chọn cho học viên viết thu hoạch, tiểu luận phải luôn được đổi mới, có tính lý luận, tính tư tưởng và tính thực tiễn cao, phù hợp với đối tượng chuyên ngành.

- Kết hợp dạy chuyên đề với bồi dưỡng và phát triển kỹ năng NCKH cho học viên. Coi việc phát triển kỹ năng nghiên cứu là một trong những nội dung, yêu cầu của việc học sau đại học. Đây cũng là yêu cầu bắt buộc, là một chức năng của đào tạo sau đại học.

Thứ hai, thực hiện tốt chức năng chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn hoạt động NCKH cho học viên

Đây là vấn đề có ý nghĩa quan trọng trong rèn luyện kỹ năng NCKH cho học viên. Hoạt động định hướng, hướng dẫn nghiên cứu cho học viên sau đại học là khâu rất quan trọng, trong đó bao hàm nhiều nội dung như: Phát hiện vấn đề, chỉ ra các mâu thuẫn cần giải quyết trong vấn đề nghiên cứu; chỉ ra hướng, cách tiếp cận nghiên cứu; yêu cầu đạt được khi giải quyết vấn đề; hướng khai thác tài liệu...

Định hướng cho học viên chú trọng vào việc lựa chọn vấn đề, phát hiện thông tin; hướng tiếp cận và cách giải quyết vấn đề nghiên cứu; tránh bao biện, làm thay hoặc hạ thấp yêu cầu.

3. Nhóm giải pháp đối với học viên

Thứ nhất, nhà trường cần tổ chức các phong trào thi đua NCKH, các cuộc hội thảo, các buổi thảo luận nhóm, xêmina khoa học...

Tổ chức tốt phong trào thi đua NCKH sẽ giúp cho học viên tiếp cận với các tình huống nghề nghiệp, đồng thời giúp họ rèn luyện kỹ năng NCKH.

Trong quá trình học tập, giảng viên cần cho học viên thuyết trình những vấn đề học thuật có liên quan đến môn học mà họ hứng thú và quan tâm, thông qua đó giúp cho học viên tập dượt các kỹ năng phát hiện vấn đề nghiên cứu, đọc tài liệu, thu thập và xử lý thông tin, viết bài tổng quan, thuyết trình trước đám đông...

Thứ hai, phải xây dựng thái độ, động cơ đúng đắn trong NCKH và rèn luyện kỹ năng NCKH

Trong quá trình học tập và nghiên cứu, giảng viên cần giúp học viên:

- Có thái độ, quan điểm đúng đắn khi được giao nhiệm vụ NCKH; coi đó là một nhiệm vụ, điều kiện để nâng cao trình độ chuyên môn, phát triển khả năng tư duy linh hoạt; rèn luyện kỹ năng phát hiện vấn đề và cách thức giải quyết vấn đề thông qua mỗi đề tài nghiên cứu.

- Có nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của hoạt động NCKH góp phần nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ. Xây dựng cho mình lòng

say mê nghề nghiệp, sự tận tụy trong NCKH để nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo.

- Tránh tâm lý tự ti cho rằng mình không có khả năng nghiên cứu những vấn đề phức tạp, nhưng cũng nên tránh xu hướng thích chọn những vấn đề lớn khi khả năng nghiên cứu còn hạn chế.

- Nhận thức được rằng, NCKH là con đường góp phần bồi dưỡng tư duy khoa học, kiến thức, năng lực và phương pháp tác phong NCKH.

- Chuẩn bị cho mình tâm lý, ý thức tốt nhất trong NCKH, có khả năng độc lập sáng tạo trong nghiên cứu.

- Có động cơ đúng đắn trong nghiên cứu; có niềm tin vào thành công của công việc nghiên cứu. Đây là một trong những động lực quan trọng để phát triển, rèn luyện kỹ năng NCKH của mỗi chủ thể trong quá trình hoạt động khoa học của mình.

Thứ ba, biết lựa chọn nội dung, phương pháp và kế hoạch rèn luyện kỹ năng NCKH cho phù hợp với bản thân mỗi học viên

Lựa chọn nội dung NCKH phải phục vụ đắc lực cho việc nâng cao trình độ nhận thức, chính trị tư tưởng, kiến thức chuyên môn và lĩnh vực công tác khi học viên ra trường. Những nội dung NCKH phải góp phần đắc lực vào việc phát triển những kỹ năng vận dụng những kiến thức đã học vào việc giải quyết những tình huống mới mang tính sáng tạo.

NCKH phải gắn liền với chương trình đào tạo; rèn luyện toàn diện về thể lực, trí lực, tính sáng tạo trong hoạt động NCKH; góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, năng lực và tác phong công tác chuyên môn của nhà khoa học, của người chỉ huy.

Lựa chọn những nội dung sát thực với mô hình, mục tiêu đào tạo của từng đối tượng để tiếp cận và trau dồi phương pháp nghiên cứu.

Ngay từ đầu khoá học, học viên phải tự xác định rõ trách nhiệm của mình trong hoạt động NCKH; coi đó là nhiệm vụ của cá nhân, từ đó có kế hoạch cụ thể trong từng học kỳ, từng năm học để lựa chọn nội dung nghiên cứu, yêu cầu đặt ra và tiến độ thực hiện...

Những nội dung nghiên cứu nên tập trung vào những môn học chính, chuyên ngành đào tạo và phục vụ đắc lực cho việc viết luận văn/luận án. Bên cạnh đó, cần lựa chọn những nội dung gắn với những sự kiện chính trị của nhà trường, của đất nước.

Dựa trên cơ sở kế hoạch đào tạo của từng khoá, mỗi học viên cần tự lập kế hoạch hoạt động NCKH cho bản thân bao gồm từ khâu chuẩn bị nghiên cứu, thu thập tài liệu, triển khai nghiên cứu... cho phù hợp dưới sự hướng dẫn của giảng viên, sự chỉ đạo của các cơ quan chức năng.

Trên cơ sở kế hoạch nghiên cứu của từng học viên, nhà trường cần tạo điều kiện và trực tiếp tiến hành kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức cho mỗi học viên thực hiện đúng theo kế hoạch của mình.

Tùy theo từng chuyên ngành, mỗi học viên cần lựa chọn cho mình những nhóm phương pháp nghiên cứu phù hợp như: phương pháp nghiên cứu lý thuyết, phương pháp quan sát, tọa đàm, phỏng vấn, lấy ý kiến chuyên gia... Có như vậy mới phát triển được tư duy khoa học, khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, phản ánh đúng chuyên môn của mình. Đồng thời, phát triển được những phẩm chất, tác phong của nhà khoa học.

Rèn luyện kỹ năng đọc, hệ thống hoá, khái quát hoá và ghi chép lại các kết quả đã đọc được ở các tài liệu. Đây chính là con đường tối ưu để mỗi học viên nâng cao hiệu quả NCKH.

Thứ tư, cần hướng dẫn học viên thực hiện tốt qui trình các bước, các giai đoạn trong hoạt động NCKH

Khi thực hiện nghiên cứu một đề tài, mỗi học viên cần xác định tốt qui trình nghiên cứu bao gồm các bước sau: Xác định vấn đề nghiên cứu, thu thập tài liệu, triển khai nghiên cứu, viết báo cáo về nội dung nghiên cứu. Tuy nhiên, trong khi nghiên cứu, cần làm tốt các công việc cụ thể:

- Xác định đúng mục tiêu và yêu cầu của đề tài nghiên cứu đã chọn, nắm chắc qui trình, các bước triển khai một đề tài, thấy được ưu nhược điểm của các phương pháp nghiên cứu, cũng như khách thể nghiên cứu, để từ đó lựa chọn phương pháp nghiên cứu có hiệu quả. Thấy trước được những khó khăn nảy sinh trong quá trình nghiên cứu và biết thay đổi kế hoạch nghiên cứu cho phù hợp với tình hình mới.

- Biết thiết kế đề tài nghiên cứu trên cơ sở trình độ năng lực, sở trường, hứng thú nghiên cứu của cá nhân. Biết xây dựng đề cương và kế hoạch triển khai đề tài nghiên cứu. Biết thiết kế mẫu phiếu điều tra để điều tra lấy số liệu phục vụ cho đề tài và dự kiến được kết quả nghiên cứu theo nội dung, yêu cầu nghiên cứu.

- Lựa chọn, tóm tắt khái quát và sắp xếp những nội dung thông tin cơ bản của các tài liệu nghiên cứu để trình bày lý luận theo các quan điểm khác nhau và quan điểm của bản thân dựa trên cơ sở của những tri thức đã đọc. Biết lập luận vấn đề từ cụ thể đến khái quát (hoặc ngược lại) để xây dựng cơ sở lý luận cho đề tài nghiên cứu và phân tích kết quả nghiên cứu.

- Trình bày tài liệu nghiên cứu bằng cách biểu diễn thông qua biểu bảng, sơ đồ, đồ thị dựa trên cơ sở của việc dùng toán thống kê.

- Trong quá trình triển khai đề tài nghiên cứu, biết lôi cuốn, động viên và khuyến khích khách thể nghiên cứu trong quá trình tổ chức nghiên cứu để

tiếp cận đối tượng, tranh luận các vấn đề nghiên cứu trước tập thể học viên và giảng viên. Biết khẳng định rõ vai trò, trách nhiệm về kết quả nghiên cứu của mình trước tập thể.

- Biết tiến hành nghiên cứu theo đúng kế hoạch và qui trình nghiên cứu, tổ chức và điều khiển khách thể nghiên cứu sao cho kết quả nghiên cứu phù hợp với mục đích và yêu cầu của đề tài. Tổ chức hành động và hành vi nghiên cứu của mình trong quá trình tác động qua lại trực tiếp với khách thể nghiên cứu. Nhận xét đánh giá kết quả nghiên cứu theo kế hoạch đã vạch ra để uốn nắn kịp thời những sai sót không nên có trong quá trình tổ chức nghiên cứu, tổ chức thông tin trong quá trình thông báo kết quả cho người khác.

Thứ năm, phát triển các phẩm chất thích ứng với hoạt động NCKH

- Về tính định hướng: có khả năng phát triển nhanh vấn đề nghiên cứu và con đường để đạt tới kết quả nghiên cứu. Biết khai thác những nội dung mang tính cốt lõi của đề tài nghiên cứu.

- Có kỹ năng phát hiện vấn đề một cách linh hoạt trong di chuyển tri thức, kinh nghiệm từ tình huống này sang tình huống khác một cách nhanh chóng và có khả năng huy động tri thức nghiên cứu tổng hợp vào việc giải quyết các vấn đề của thực tiễn.

- Tính độc lập: phát hiện, nhận biết, đề xuất giải pháp giải quyết các vấn đề một cách độc lập; có ý thức trong nghiên cứu, có ý chí và khả năng tự lực cao.

- Có tính nhất quán, tính phê phán, tính khái quát. Đây là những phẩm chất cực kỳ quan trọng trong nhận thức và hoạt động trí tuệ của mỗi học viên. Nó biểu hiện tính lôgic của vấn đề tiếp cận; sự thống nhất cả nội dung và phương pháp nghiên cứu hoặc sự diễn đạt mạch lạc, thống nhất. Đây chính là tính nhất quán trong phẩm chất của hoạt động NCKH.

- Rèn luyện khả năng suy diễn, tư duy trực cảm; biết sử dụng tổng hợp các biện pháp trong tìm kiếm và khám phá vấn đề khoa học.

Tóm lại, để rèn luyện kỹ năng NCKH cho học viên có hiệu quả, nhà trường cần phải thực hiện đồng bộ ba nhóm giải pháp: nhóm giải pháp đối với công tác quản lý, lãnh đạo; nhóm giải pháp đối với giảng viên và nhóm giải pháp đối với học viên. Trong đó, nhóm giải pháp đối với học viên là trọng tâm, biến quá trình tổ chức thành quá trình tự tổ chức hoạt động NCKH của học viên. Chỉ có như vậy việc rèn luyện kỹ năng NCKH mới có hiệu quả và phát huy tác dụng.